

Bản án số **209/2017/HSPT**
Ngày 27/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Văn Mạnh**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Đình Thắng**

Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 179/2017/HSPT ngày 15/9/2017 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại Nguyễn Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **NGUYỄN NGỌC S**, sinh ngày 02/10/1989 tại Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Số CMND: 194471907; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Nguyễn Văn N(s) và bà Lê Thị L(s); Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại:* Bà **Nguyễn Thị H, sinh năm 1982. Trú tại: K33/01 N, tổ 26B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12 năm 2016, Nguyễn Ngọc S và chị Lê Thị N quen nhau qua mạng xã hội và nảy sinh tình cảm. Được một thời gian, chị N muốn chấm dứt tình cảm, nhưng S không đồng ý. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/4/2017, S gọi điện thoại cho chị N bảo về phòng trọ của chị N để nói chuyện. Khi S đi bộ đến phòng trọ của chị N tại K33/01

N, tổ 26B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, chị N vẫn chưa về. Thấy phòng trọ khóa cửa, do bức tức nên S đã dùng tay bẻ cong lớp cửa xếp, rồi đưa tay qua cửa sổ dùng dao lam có sẵn trên cửa sổ rạch tú quần áo bằng vải gần cửa sổ phòng chị N. Sau đó, S dùng bật lửa mang theo châm lửa đốt cháy tú quần áo. Lửa cháy lan sang các tài sản khác trong phòng trọ. Khi thấy lửa cháy, S bỏ về. Lúc này, chị Nguyễn Thị H – là chủ phòng trọ nhìn thấy phòng trọ cháy nên đã tri hô để người dân xung quanh phá khóa, dập lửa. Quá trình điều tra, S đã thừa nhận hành vi của mình.

Tài sản bị thiệt hại bao gồm: 01 cục sạc pin điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 tú đựng quần áo bằng vải màu xanh, 20 cái móc áo quần bằng inox, 30 cái móc áo quần bằng nhựa, 04 cái quần Jean, 02 cái áo khoác, 04 cái váy, 06 cái áo thun, 03 cái áo sơ mi, 04 bộ đồ ngủ, 02 cái áo đồng phục đã qua sử dụng của chị N và 16m² la phong trần nhà bằng nhựa của chị H.

Tại Kết luận số 23/KL-HĐĐG ngày 14/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Liên Chiểu kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.900.000đ.

Tại Bản án sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng Khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2016/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc S 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 21/8/2017 và ngày 23/8/2017, bị cáo Nguyễn Ngọc S có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 28/8/2017, người bị hại Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin cho bị cáo Nguyễn Ngọc S được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc S và người bị hại Nguyễn Thị H có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo và của người bị hại thì thấy: Bản án sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã xử bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo Khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét vai trò, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng khi lượng hình, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 09 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo

nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như kháng cáo của người bị hại Nguyễn Thị H và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc S cũng thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo Khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự là đúng tội và bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Thị H giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc S khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Do có mâu thuẫn trong chuyện tình cảm nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/4/2017, tại phòng trọ của chị Lê Thị N – K33/01 N, tổ 26B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Ngọc S đã có hành vi dùng bật lửa đốt cháy tủ đựng quần áo làm lan sang các tài sản khác; làm thiệt hại về tài sản của chị Lê Thị N là 2.400.000đ và thiệt hại tài sản của chị Nguyễn Thị H là 1.500.000đ. Tổng giá trị thiệt hại là 3.900.000đ. Do đó, Bản án sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “Hủy hoại tài sản” theo Khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc S và kháng cáo của người bị hại Nguyễn Thị H: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cần thiết cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bản án sơ thẩm đã đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm b, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 BLHS khi lượng hình, xử phạt bị cáo 09 tháng tù là thỏa đáng. Các quyết định của Bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Do đó, căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên hình phạt của bị cáo như Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc S và kháng cáo của người bị hại Nguyễn Thị H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng Khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2016/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Ngọc S 09 (Chín)** tháng tù về tội “**Hủy hoại tài sản**”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng HSNV- CA TP ĐN;
- VKSND TPĐN;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- TAND quận Liên Chiểu;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Văn Mạnh